



Hồ Chí Minh – Hà Nội – Đà Nẵng

VĂN PHÒNG

QUÝ 1 2020



TỔNG QUAN KINH TẾ

GDP

Trong quý đầu tiên của năm 2020, GDP của Việt Nam ước tính tăng 3,82% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây là mức tăng trưởng thấp nhất trong quý đầu tiên của các năm trong giai đoạn 2011-2020, nguyên nhân là do tác động tiêu cực của COVID-19 đối với tất cả các lĩnh vực kinh tế xã hội.

CPI

So với cùng kỳ năm ngoái, CPI bình quân của Việt Nam tăng 5,5%. Có rất nhiều lý do cho điều này, đầu tiên là nhu cầu đối với nhiều loại hàng hóa trong dịp Tết Nguyên Đán tăng so với cùng kỳ năm ngoái. Thứ hai là giá rau tăng vọt do Việt Nam không còn có thể nhập rau từ Trung Quốc do COVID-19. Ngoài các nguyên nhân khiến CPI tăng 5,5% trong quý đầu năm 2020, có một số yếu tố góp phần làm chậm CPI như giá dầu được điều chỉnh 5 lần và nhu cầu đi lại giảm đáng kể. Ngoài ra, tỷ lệ lạm phát tăng 2,95% so với cùng kỳ năm ngoái.

FDI

Trong quý 1 năm 2020, tổng vốn đầu tư của Việt Nam đạt 15,4 tỷ USD, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm ngoái, tỷ lệ tăng thấp nhất trong giai đoạn 2016-2020. Tổng vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam tính đến ngày 20 tháng 3 năm 2020 đạt gần 8,6 tỷ USD, giảm 20,9% so với cùng kỳ năm ngoái.

Doanh số bán lẻ

Lần đầu tiên kể từ năm 2016, tỷ lệ tổng doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đã giảm, 0,8% trong tháng 3 so với tháng trước. Trong quý đầu tiên của năm 2020, tỷ lệ tăng chỉ ở mức 4,7%. Những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 tác động đến tâm lý người tiêu dùng, làm giảm nhu cầu của người tiêu dùng.

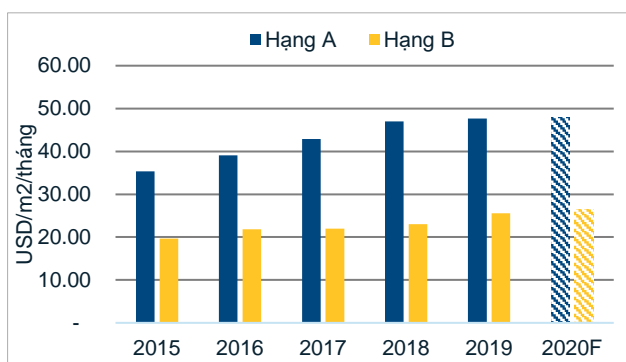
Khách quốc tế

Chỉ có 3,7 triệu du khách quốc tế đến Việt Nam trong ba tháng đầu năm 2020, giảm 18,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Tỷ lệ giảm mạnh nhất tập trung ở các thị trường lớn như Trung Quốc, Hàn Quốc và Mỹ.

Cán cân thương mại

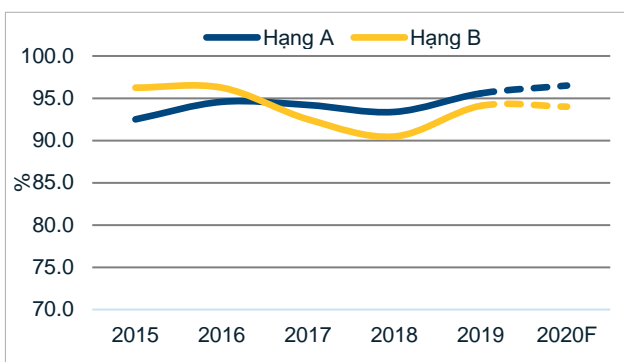
Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong tháng 3 ước tính đạt 115,34 tỷ USD, giảm 0,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Tổng kim ngạch xuất khẩu được ghi nhận là 59,08 tỷ USD, tăng 0,5%. Mặt khác, tổng kim ngạch nhập khẩu là 56,26 tỷ USD, giảm 1,9%.

Figure 1: Xuất nhập khẩu Việt Nam giai đoạn 2015-2020F



Source: Colliers International

Figure 2: Lượng khách quốc tế đến Việt Nam giai đoạn 2015-2020F



Source: Colliers International

HỒ CHÍ MINH

Tình hình hoạt động: Giá thuê tăng nhẹ, tỷ lệ lấp đầy giảm nhẹ.

Cũng chịu ảnh hưởng từ dịch Covid-19, tuy nhiên thị trường văn phòng thành phố Hồ Chí Minh lại ghi nhận mức tăng chậm đối với giá thuê trung bình. Tòa nhà hạng A tăng 3.5% và tòa nhà hạng B tăng 3.3% so với quý 4 2019. Đã có một số tòa nhà thực hiện giảm giá thuê cho một số doanh nghiệp nhất định nhưng mức giảm được áp dụng vào đầu quý 2 do đó không ảnh hưởng đến con số đang tăng của quý 1.

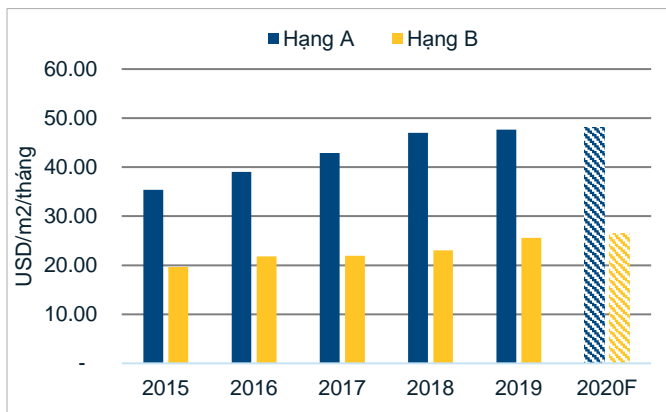
Nhờ thực hiện chào thuê từ cuối năm 2020, nguồn cung mới trong quý này đều ghi nhận mức lấp đầy khả quan trên 80%. Nhìn chung cả thị trường tại HCMC, tỷ lệ lấp đầy đến cuối quý 1 ghi nhận khoảng 94%, giảm nhẹ 2.1% so với quý trước.

Nguồn cung: Chủ yếu đến từ phân khúc B và C

Trong quý 1, tòa nhà Friendshku công nghiệp Tower được xác nhận hoàn thành và chuẩn bị đi vào hoạt động, cung cấp thêm 25.000 m2 sàn văn phòng. Ngoài ra, hơn 10.000 m2 nguồn cung mới cũng đến từ các tòa nhà hạng B và C khác. Trong khi đó nguồn cung vẫn chưa ghi nhận thêm nguồn mới kể từ khi Lim Tower III hoàn thành.

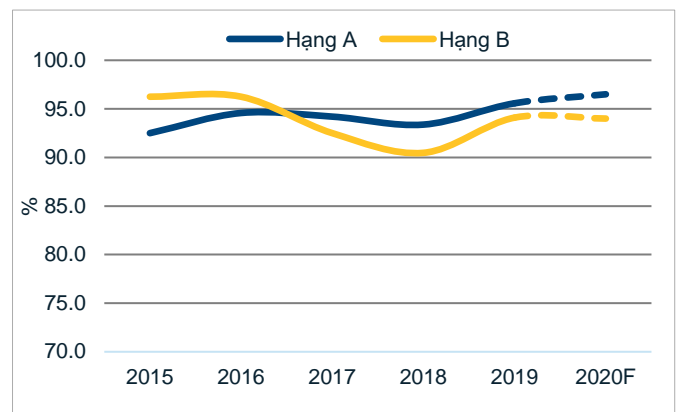
Về mặt không gian làm việc chung, các nhà cung cấp không gian làm việc chung tại Việt Nam như Dreamplex, Toong, Up và Regus đang có kế hoạch mở thêm không gian làm việc chung để giành thị phần. Tính tới nay đã có hơn 40 doanh nghiệp chạy mô hình này.

Figure 3: TP. HCM - Văn phòng, Giá thuê trung bình



Source: Colliers International

Figure 4: TP. HCM - Văn phòng, Tỷ lệ lấp đầy



Source: Colliers International

HỒ CHÍ MINH

Nhu cầu: Co-working space được chú ý

Trước khi dịch Covid-19 xảy ra, các tòa nhà mới đều sở hữu khá nhiều hợp đồng cho thuê, nhờ đó tỷ lệ lấp đầy vẫn giữ ở mức cao. Sau khi đại dịch thâm nhập, các giao dịch cho thuê ghi nhận sự chậm lại do hai bên đi thuê và cho thuê đều dừng lại quan sát, dự đoán diễn biến tương lai.

Trong lúc này, co-working space trở nên “hot” hơn lúc trước. Nhiều doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề về mặt tài chính bắt đầu thu hẹp quy mô, song song, nhiều doanh nghiệp lớn vẫn muốn tiếp tục hoạt động đã có kế hoạch chia tách các phòng ban và họ lựa chọn sử dụng co-working space như giải pháp tốt nhất.

Triển vọng: Giá cho thuê có thể tiếp tục tăng, nhiều nguồn cung tương lai

Mặc dù cũng bị ảnh hưởng bởi Covid-19, không thể phủ nhận nhu cầu đối với sàn văn phòng vẫn cao do nguồn cung vẫn còn hạn chế. Giá chào thuê dự kiến sẽ tiếp tục tăng chậm trong thời gian tới.

Dự kiến trong năm nay hơn 67.000 sqm diện tích cho thuê bổ sung vào tổng nguồn cung. Các tòa nhà hiện đã hoàn thành xây dựng phần ngoài, vì vậy có khả năng cao sẽ kịp đi vào hoạt động trong năm nay như dự kiến ban đầu

Table 1: TP. HCM - Văn phòng, Nguồn cung tương lai

Tên dự án	Hạng	Quận	NLA (m2)
CrescentMallPhase2	B	Quận 7	30,000
Etown 5	B	Tân Bình	30,700
ICT Tower 2	B	Quận 12	17,878

Source: Colliers International

Nhận định chung về tác động từ Covid-19: Đứng trước các diễn biến phức tạp do Covid-19 gây ra, nhiều khách thuê bắt đầu đề nghị được giảm giá tạm thời nhằm duy trì hoạt động kinh doanh. Trong khi giá thuê thực giảm, giá chào thuê vẫn có xu hướng tăng nhẹ, đặc biệt đối với phân khúc Hạng A do nguồn cung hạn hẹp.

Bên cạnh một số giao dịch thuê bị chậm lại, một số giao dịch được đàm phán từ trước dẫn đến việc tỷ lệ lấp đầy vẫn ghi nhận ở mức cao.

Table 2: TP. HCM - Văn phòng, Dự án tiêu biểu

ST T	Tên dự án	Địa chỉ	Năm hoàn thành	NLA (m ²)	Phí dịch vụ (USD)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Giá thuê trung bình (USD/m ²)
1	Saigon Centre Tower 1	65 Le Loi	1996	51,650	6.5	99.0%	45.0
2	Saigon Tower	29 Le Duan	1997	13,950	6.0	100.0%	35.0
3	Sunwah Tower	115 Nguyen Hue	1997	20,800	6.5	99.1%	37.8
4	The Metropolitan	235 Dong Khoi	1997	15,200	6.0	93.8%	46.8
5	Diamond Plaza	34 Le Duan	1999	15,936	8.0	98.8%	45.0
6	mPlaza Saigon	39 Le Duan	2009	26,000	6.5	95.8%	47.2
7	Bitexco Financial Tower	2 Hai Trieu	2010	37,710	7.0	98.5%	43.7
8	President Place	93 Nguyen Du	2012	8,330	7.0	98%	47.0
9	Le Meridien	3C Ton Duc Thang	2013	9,125	6.0	100.0%	38.0
10	Times Square	22-36 Nguyen Hue	2013	12,704	7.0	95.0%	65.0
11	Vietcombank Tower	5 Me Linh Square	2015	41,250	7.0	99.1%	55.0
12	Deutsches Haus	33 Le Duan	2017	25,062	7.0	98.2%	65.0
13	Saigon Centre Tower 2	67 Le Loi	2017	44,000	7.0	99.3%	47.7
14	Lim Tower 3	29A Nguyen Dinh Chieu	2019	29,357	6.0	95.9%	40.0
Hạng A							
1	The Landmark Tower	5B Ton Duc Thang	1995	8,000	6.0	100.0%	24.2
2	Harbour View Tower	35 Nguyen Hue	1996	8,000	5.0	100.0%	26.0
3	Saigon Trade Center	37 Ton Duc Thang	1997	31,416	7.0	77.67%	26.9
4	Saigon Riverside Office	2A-4A Ton Duc Thang	1997	10,000	Included	100.0%	33.0
5	Me Linh Point Tower	2 Ngo Duc Ke	1999	17,600	6.0	92.96%	48.9
6	Zen Plaza	54-56 Nguyen Trai	2001	11,037	6.0	96.5%	28.0
7	Opera View	161-167 Dong Khoi	2006	3,100	7.0	100.0%	40.0
8	Royal Tower	235 Nguyen Van Cu	2008	14,320	6.0	100.0%	24.5
9	Continental Tower	81-85 Ham Nghi	2008	15,000	6.5	100.0%	25.0
10	Sailing Tower	51 Nguyen Thi Minh Khai	2008	16,910	6.0	100.0%	30.8
11	CJ Building	5 Le Thanh Ton	2008	14,000	6.5	100.0%	29.0
12	Vincom Center	68-70-72 Le Thanh Ton	2010	56,600	5.0	94.8%	22.0
13	Central Plaza	17 Le Duan	2010	7,405	7.0	98.1%	37.0
14	Petro Vietnam Tower	1-5 Le Duan	2010	13,304	7.1	100.0%	32.0
15	The Lancaster	22-22Bis Le Thanh Ton	2010	7,000	5.0	100.0%	25.0
16	Maritime Bank Tower	192 Nguyen Cong Tru	2010	19,596	5.0	100.0%	26.0
17	A&B Tower	76 Le Lai	2010	17,120	6.8	93.3%	40.2
18	Saigon Royal	91 Pasteur	2010	5,340	6.0	100.0%	23.0
19	Lim Tower	9-11 Ton Duc Thang	2013	22,000	6.0	100.0%	38.0
20	MB Sunny Tower	259 Tran Hung Dao	2014	13,200	5.5	100.0%	24.0
21	Empress Tower	138-142 Hai Ba Trung	2012	19,400	6.6	100.0%	32.0
22	Mapletree Business Center	1060 Nguyen Van Linh	2015	23,010	3.0	100.0%	10.0
23	Etown Central	11 Doan Van Bo	2017	33,258	6.0	100%	25.0
24	Viettel Complex Building	285 Cach Mang Thang Tam	2017	47,000	5.5	94.0%	26.5
25	Sonatus	15 Le Thanh Ton	2019	32,000	6.0	93.0%	50.7
26	Friendship Tower	31 Le Duan	2020	18,900	7.0		45.0
Hạng B							

HÀ NỘI

Tình hình hoạt động: Có xu hướng tăng nhẹ

Thị trường văn phòng Hà Nội dưới tác động của dịch Covid-19 vẫn ghi nhận mức tăng nhẹ do nguồn cung hạn chế, nhưng không đáng kể. Đối với phân khúc hạng A, giá chào thuê trung bình là 31,4 USD /m²/tháng và 22,8 USD/m²/tháng là giá chào thuê hạng B. Một số doanh nghiệp đang trong tình trạng tài chính không đủ đã được xem xét để áp dụng giảm tiền thuê tạm thời.

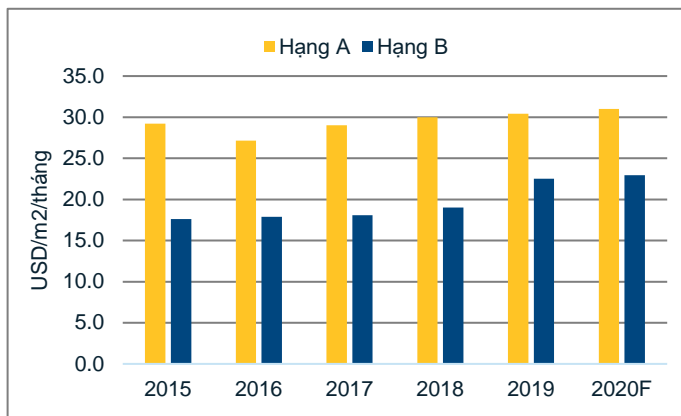
Về tỷ lệ lấp đầy, nhu cầu cho cả văn phòng hạng A và hạng B cũng vẫn ở mức cao, tăng 4,5% so với cùng kỳ. Tỷ lệ lấp đầy ghi nhận mức phần trăm ổn định nhờ các giao dịch xảy ra trước khi dịch bệnh hoành hành.

Nguồn cung: Không ghi nhận nguồn cung mới

Sau khi Pax Sky Phạm Văn Đồng và Coninco Tower ra mắt vào quý 4 2019, thị trường văn phòng tại Hà Nội chưa ghi nhận thêm nguồn cung mới trong quý nào. Liên quan đến định hướng phát triển, phía tây Hà Nội là tụ điểm văn phòng đang lên trong thành phố nhờ nguồn cung đất lớn, cơ sở hạ tầng tốt, và nguồn cung dự án dồi dào.

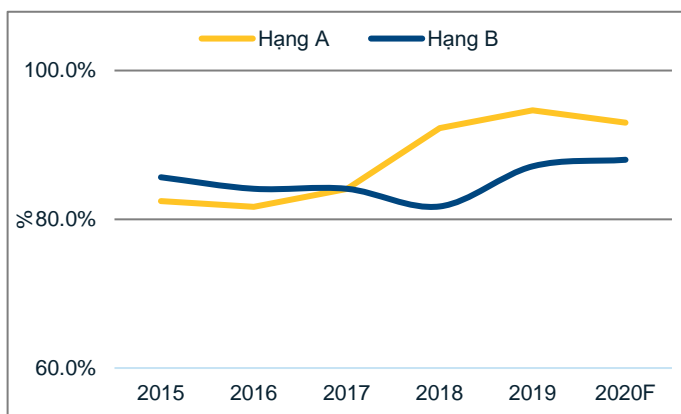
Trong nửa đầu của năm 2020, Capital Place được dự đoán sẽ đi vào hoạt động, cung cấp thêm gần 100,000 sqm sàn thương mại tại quận Ba Đình.

Figure 5: Hà Nội – Văn phòng, Giá thuê trung bình



Source: Colliers International

Figure 6: Hà Nội – Văn phòng, Tỷ lệ lấp đầy



Source: Colliers International

HÀ NỘI

Nhu Cầu: Duy trì ở mức cao

Tỷ lệ lấp đầy quý này không ghi nhận sự sụt giảm nhờ vào phần lớn giao dịch cho thuê được thực hiện trước khi dịch Covid-19 xảy ra. Các khu trung tâm như quận Đống Đa hay quận Cầu Giấy là nơi có nguồn cầu văn phòng tập trung chủ yếu. Tỷ lệ lấp đầy trung bình của thị trường đạt hơn 91%, văn phòng hạng A vẫn thiếu nguồn cung, với tỷ lệ lấp đầy là hơn 94%.

Outlook: Đứng trước khó khăn do dịch gây ra

Không riêng gì các thị trường khác, thị trường cũng chịu ảnh hưởng tiêu cực từ dịch Covid-19 đã và đang khiến nền kinh tế sụt giảm. Bởi đó, vốn đầu tư nước ngoài của Hà Nội đứng trước nguy cơ giảm trong thời gian tới, và sẽ ảnh hưởng đến nhu cầu về văn phòng, đặc biệt là phân khúc cao cấp. Song song, mức giá thuê dự đoán sẽ có xu hướng giảm nhẹ. Các chủ đầu tư có thể sẽ áp dụng một số điều chỉnh trong mức giá thuê nhằm thu hút khách thuê, nhất là những khách thuê đang chịu ảnh hưởng nặng nề về mặt tài chính.

Table 3: Hà Nội – Văn phòng, Nguồn cung tương lai (2019)

Tên dự án	Hạng	NLA (m2)
Capital Place	A	93,550
Oriental Sun Tower	A	19,200
MB Grand Tower	B	45,402

Source: Colliers International

Nhận định chung về tác động từ Covid-19: Đứng trước các diễn biến phức tạp do Covid-19 gây ra, nhiều khách thuê bắt đầu đề nghị được giảm giá tạm thời nhằm duy trì hoạt động kinh doanh. Trong khi giá thuê thực giảm, giá chào thuê vẫn có xu hướng tăng nhẹ, đặc biệt đối với phân khúc Hạng A do nguồn cung hạn hẹp.

Bên cạnh một số giao dịch thuê bị chậm lại, một số giao dịch được đàm phán từ trước dẫn đến việc tỷ lệ lấp đầy vẫn ghi nhận ở mức cao.

Table 4: Hà Nội – Văn phòng, Dự án tiêu biểu

STT	Tên dự án	Địa chỉ	Năm hoàn thành	NLA (m2)	Phí dịch vụ (USD)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Giá thuê trung bình (USD/m2)
1	Central Building	31 Hai Ba Trung	1995	3,653	9.0	100%	35.0
2	International Centre	17 Ngo Quyen	1995	6,500	-	95%	24.6
3	Ha Noi Tower	49 Hai Ba Trung	1997	9,000	7.0	99%	29.0
4	63 Ly Thai To Building	63 Ly Thai To	1998	6,753	Included	100%	47.0
5	Sun Red River Building	23 Phan Chu Trinh	1999	13,459	7.0	100%	30.0
6	Vietcombank Tower	198 Tran Quang Khai	2000	19,563	Included	100%	30.0
7	Opera Business Centre	60 Ly Thai To	2007	3,787	Included	97%	24.0
8	Pacific Palace	83B Ly Thuong Kiet	2007	16,600	7.0	96%	37.0
9	Asia Tower	2 Nha Tho	2007	3,100	7.7	82%	35.0
10	Sun City Building	13 Hai Ba Trung	2007	6,400	-	100%	45.0
11	BIDV Tower	194 Tran Quang Khai	2010	10,120	7.0	100%	32.0
12	Sentinel Place	Hang Da	2010	8,000	8.5	98%	45.0
13	AON Landmark 72	Pham Hung-Me Tri	2011	95,000	9.0	96%	38.0
14	Corner Stone	16 Phan Chu Trinh	2013	26,500	7.0	99%	42.0
15	Hong Ha Center	25 Ly Thuong Kiet	2013	11,000	5.0	90%	25.0
16	Lotte Center	54 Lieu Giai	2014	48,880	7.0	100%	31.0
17	TNR Nguyen Chi Thanh	54A Nguyen Chi Thanh	2015	37,411	6.0	94%	30.0
18	Thaiholdings Tower	210 Tran Quang Khai	2018	34,458	8.0	95%	34.0
Hạng A							
1	Tungshing Square	2 Ngo Quyen	1996	8,306	5.7	89%	23
2	Melia Hotel	44B Ly Thuong Kiet	1997	8,500	-	99%	40.0
3	Prime Centre	53 Quang Trung	1998	7,600	-	100%	27.0
4	VIB Hai Ba Trung	59 Quang Trung	2006	3,000	-	68%	16.0
5	Capital Tower	109 Tran Hung Dao	2010	21,089	7.0	97%	33.0
6	Hanoi Tourist Building	18 Ly Thuong Kiet	2010	7,600	-	100%	24.0
7	Capital Building	72 Tran Hung Dao	2013	5,800	-	100%	25.0
8	Coalimex Building	33 Trang Thi	2013	5,071	5.0	95%	26.0
9	VID Building	115 Tran Hung Dao	2013	4,930	-	89%	23.0
10	Artex Port	31-33 Ngo Quyen	2014	4,725	-	100%	23.0
Hạng B							

ĐÀ NẴNG

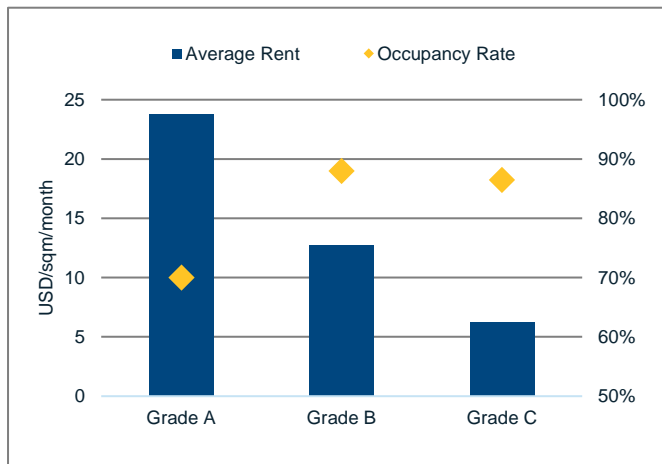
Tình hình hoạt động: Tương đối tốt

Ngành công nghiệp văn phòng tại Đà Nẵng đang hoạt động tương đối tốt trong đại dịch phá hủy nền kinh tế thế giới. Có hơn 8.000 m² NLA mới có sẵn trên thị trường và gần 4.800 m² NLA tồn tại hiện có sẵn do tỷ lệ lấp đầy thấp hơn. Tỷ lệ cho thuê trung bình và tỷ lệ lấp đầy thấp hơn quý trước nhưng không nhiều, một số văn phòng hạng B thậm chí còn ghi nhận tỷ lệ lấp đầy cao hơn trước.

Nguồn cung: 1 nguồn cung mới, các nguồn cung cũ có sẵn

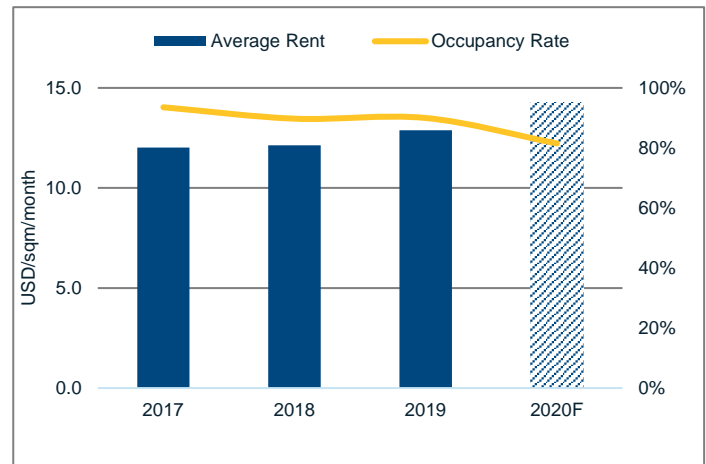
Trong quý đầu tiên của năm 2020, thị trường văn phòng Đà Nẵng chào đón một văn phòng hạng B mới và không có văn phòng hạng A mới nào, thêm hơn 8.000 m² NLA, tăng tổng NLA của Đà Nẵng tương đương gần 170.000 m². Hầu hết NLA của văn phòng là từ hạng B. Hải Châu tiếp tục là quận lớn nhất về số lượng văn phòng, 67,5% tổng số NLA được nằm tại đó.

Figure 7: : Đà Nẵng – Văn phòng, Xu hướng thị trường



Source: Colliers International

Figure 8: Đà Nẵng – Văn phòng, Xu hướng thị trường



Source: Colliers International

ĐÀ NẴNG

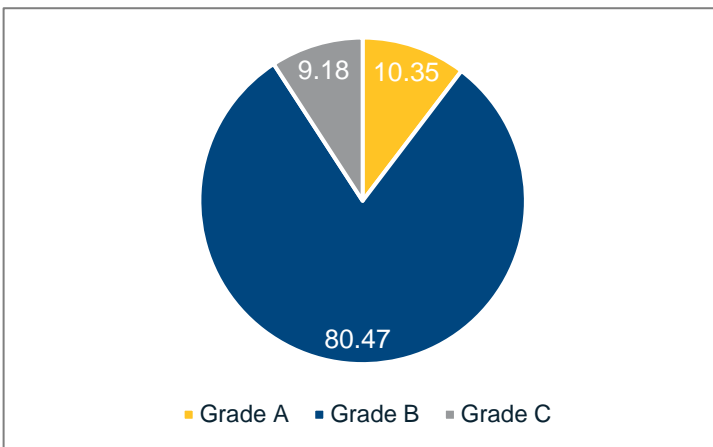
Nhu Cầu: Không tệ như những thị trường khác.

Với ảnh hưởng tiêu cực của Covid-19 lên tất cả các doanh nghiệp trên thế giới nên việc kinh doanh văn phòng cũng chịu ảnh hưởng xấu. Tuy nhiên, tình trạng kinh doanh văn phòng không xấu như kinh doanh khách sạn và kinh doanh bán lẻ. Tỷ lệ lấp đầy trung bình chỉ giảm 2.3% so với quý trước, từ 87.3% đến 85%. Nhiều khách hàng nước ngoài không thể trở lại Việt Nam để tiếp tục làm việc nên một lượng lớn người thuê tạm thời sẽ không cần dịch vụ thuê. Một khía cạnh khác cần được quan tâm là người thuê đang nhắm đến loại văn phòng với ngân sách thấp hơn. Vì vậy, tỷ lệ lấp đầy hạng B được tăng nhẹ bất chấp mùa dịch bệnh.

Triển vọng: Sẽ trở lại bình thường trong thời gian gần

Với đại dịch Covid-19 còn đang gây ảnh hưởng đến nền kinh tế thời giới, tương lai của các dịch vụ cho thuê văn phòng ở Đà Nẵng vẫn đang là vấn đề chưa xác định rõ câu trả lời. Nếu dịch bệnh được giải quyết vào hai quý tới của năm 2020, tỷ lệ thuê và tỷ lệ lấp đầy của Đà Nẵng sẽ tăng bình thường. Ngược lại, tình hình dịch không thể giải quyết trong thời gian sắp tới, giá thuê văn phòng sẽ giảm 5% đến 7% hoặc có thể hơn thế, còn tỷ lệ lấp đầy sẽ giảm từ 3% đến 5% hoặc hơn..

Table 5: Đà Nẵng – Văn phòng, Nguồn cung theo phân khúc



Source: Colliers International

Nhận định chung về tác động từ Covid-19: Trong quý 1 2020, dịch Covid-19 chưa đạt đỉnh nhưng nó cũng đã có những ảnh hưởng đáng kể đến nền kinh tế của thế giới. Tuy nhiên ngành cho thuê văn phòng tại Đà Nẵng vẫn ở tình trạng tương đối ổn so với tình hình chung của Việt Nam. Có thêm 1 nguồn cung mới và một số nguồn cung cũ có sẵn làm cho khách thuê có nhiều sự lựa chọn.

Table 6: Đà Nẵng - Văn phòng, Dự án tiêu biểu

Số	Tên dự án	Địa Chỉ	Năm Hoàn Thành	Diện Tích Sàn (m ²)	Phí Dịch Vụ	Tỷ Lệ Lắp Đầy	Giá Thuê Trung Bình (USD/m ²)
1	Indochina Riverside Tower	74 Bach Dang, Hai Chau	2008	6,219	Inc.	85%	17.5
2	Hilton Bach Dang	50 Bach Dang, Hai Chau	2018	15,623	Inc.	55%	30.0
Hạng A							
1	One Opera	115 Nguyen Van Linh, Hai Chau	2013	4,234	Inc.	80%	15.0
2	Vinh Trung Plaza	253-255-257 Hung Vuong, Hai Chau	2008	5,200	Inc.	93%	12.8
3	Softech Tower	02 Quang Trung	2009	20,000	Inc.	82%	14.2
4	PVFC Building	Lot A2.1, 30/4 Street, Hai Chau	2010	11,162	Inc.	100%	10.0
5	Green Plaza	238 Bach Dang, Hai Chau	2010	4,400	Inc.	78%	16.0
6	Thanh Loi Building	135 Nguyen Van Linh, Thanh Khe	2011	5,100	Inc.	90%	12.0
7	Post Office	155 Nguyen Van Linh, Thanh Khe	2014	8,500	Inc.	100%	12.0
8	Crystal Tower	65 Hai Phong, Hai Chau	2020	8,298	Inc.	80%	23.8
9	Petrolimex Tower	122, 2/9 Street, Hai Chau	2013	6,000	Inc.	90%	10.0
Hạng B							
1	DanaBook	78 Bach Dang, Hai Chau	2008	3,500	Inc.	83%	6.9
2	SPT	Z85 Tran Hung Dao, Son Tra	2009	15,863	Inc.	90%	5.6
Hạng C							

FOR MORE INFORMATION

RESEARCH AND ADVISORY

David Jackson
+84 906 925 935
David.jackson@colliers.com

Nhu Khuong
+84 909 680 997
nhu.khuong@colliers.com

Winnie Lam
+84 765 595 616
Winnie.lam@colliers.com

This report gives information based primarily on Colliers International data, which may be helpful in anticipating trends in the property sector. However, no warranty is given as to the accuracy of, and no liability for negligence is accepted in relation to, the forecasts, figures or conclusions contained in this report and they must not be relied on for investment or any other purposes. This report does not constitute and must not be treated as investment or valuation advice or an offer to buy or sell property.
About Colliers International Group

Colliers International Group Inc. (NASDAQ:CIGI) (TSX:CIGI) is a top tier global real estate services and investment management company operating in 69 countries with a workforce of more than 12,000 professionals. Colliers is the fastest-growing publicly listed global real estate services and investment management company, with 2017 corporate revenues of \$2.3 billion (\$2.7 billion including affiliates). With an enterprising culture and significant employee ownership and control, Colliers professionals provide a full range of services to real estate occupiers, owners and investors worldwide, and through its investment management services platform, has more than \$20 billion of assets under management from the world's most respected institutional real estate investors.

Colliers professionals think differently, share great ideas and offer thoughtful and innovative advice to accelerate the success of its clients. Colliers has been ranked among the top 100 global outsourcing firms by the International Association of Outsourcing Professionals for 13 consecutive years, more than any other real estate services firm. Colliers is ranked the number one property manager in the world by Commercial Property Executive for two years in a row.

Colliers is led by an experienced leadership team with **significant equity ownership** and a proven record of delivering more than 20% annualized returns for shareholders, over more than 20 years.

For the latest news from Colliers, visit Colliers.com or follow us on [Twitter](#): @Colliers and [LinkedIn](#).

Address Line 1
Address Line 2
Post Code

